

- A. Quy mô sản xuất tương đối lớn. B. Hình thức tổ chức ở mức độ cao.
C. Có ranh giới rõ ràng, lãnh thổ rộng lớn. D. Có mối liên hệ với công nghiệp chế biến.

Câu 10: Vai trò chủ đạo của ngành sản xuất công nghiệp được thể hiện

- A. cung cấp hầu hết tư liệu sản xuất. B. thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.
C. sản xuất ra nhiều sản phẩm mới. D. khai thác hiệu quả tài nguyên thiên nhiên.

Câu 11: Điểm giống nhau cơ bản của hai giai đoạn sản xuất công nghiệp là

- A. cùng tác động vào đối tượng lao động để tạo ra nguyên liệu.
B. cùng chế biến nguyên liệu để tạo ra sản phẩm tiêu dùng.
C. đều sản xuất bằng thủ công. D. đều sản xuất bằng máy móc.

Câu 12: Nguyên liệu chủ yếu của công nghiệp thực phẩm là sản phẩm của ngành

- A. khai thác gỗ, khai thác khoáng sản. B. khai thác khoáng sản, thủy sản.
C. trồng trọt, chăn nuôi và thủy sản. D. khai thác gỗ, chăn nuôi và thủy sản.

Câu 13: Ngành được coi là thước đo trình độ phát triển kinh tế - kĩ thuật của mọi quốc gia trên thế giới là

- A. công nghiệp cơ khí. B. công nghiệp điện tử - tin học.
C. công nghiệp năng lượng. D. công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng.

Câu 14: Ngành bảo hiểm thuộc nhóm

- A. hành chính công. B. du lịch. C. dịch vụ tiêu dùng. D. dịch vụ kinh doanh.

Câu 15: Ngành nào sau đây **không** thuộc dịch vụ kinh doanh?

- A. Bưu chính viễn thông. B. Bảo hiểm. C. Du lịch. D. Bất động sản.

Câu 16: Ngành giao thông vận tải có vai trò

- A. sự chuyên chở người và hàng hóa. B. tạo mối liên kết kinh tế- xã hội.
C. sự tiện nghi, an toàn cho hành khách. D. tăng thêm giá trị hàng hóa.

Câu 17: Sự phân bố các thành phố lớn và các chùm đô thị ảnh hưởng

- A. tới vận tải hành khách. B. phương thức vận tải.
C. quản lí giao thông. D. quá trình điều hành.

Câu 18: Để rút ngắn khoảng cách vận tải biển

- A. mở rộng các tuyến giao thông biển. B. người ta xây dựng các kênh đào.
C. tăng cường xây dựng nhiều cảng biển. D. nạo vét các kênh, sông.

Câu 19: Ý nào sau đây thể hiện đặc điểm của ngành bưu chính?

- A. Nhận, vận chuyển và chuyển phát. B. Chất lượng cuộc gọi.
C. Kết nối vệ tinh và mạng Internet. D. Thời gian cuộc gọi.

Câu 20: Sự phát triển của ngành bưu chính viễn thông phụ thuộc

- A. điều kiện tự nhiên. B. tài nguyên thiên nhiên.
C. khoa học- công nghệ. D. nguồn lao động.

Câu 21: Hoạt động nội thương

- A. tạo ra thị trường thống nhất ngoài nước. B. tạo ra thị trường thống nhất trong nước.
C. tăng nguồn thu ngoại tệ cho đất nước. D. góp phần gắn liền thị trường với thế giới.

Câu 22: Phát triển ngành du lịch một cách hợp lý góp phần

- A. bảo tồn và phát huy các giá trị văn hoá. B. hạn chế sự phát triển kinh tế.
C. tạo việc làm và giảm thu nhập. D. tập trung phát triển một số ngành kinh tế.

Câu 23: Ý nào sau đây không thể hiện vai trò của ngành du lịch?

- A. Thu ngoại tệ. B. Đáp ứng nhu cầu nghỉ ngơi, giải trí.
C. Tạo việc làm và tăng thu nhập. D. Quy trình sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

Câu 24: Hoạt động nội thương phong phú, đa dạng do

- A. kinh tế kém phát triển. B. hàng hóa và dịch vụ.
C. kinh tế khác nhau. D. kinh tế phát triển.

Câu 25: Yếu tố tác động chính đến chất lượng hoạt động và phát triển của ngành bưu chính viễn thông là

- A. phát triển các trung tâm viễn thông. B. phát triển của khoa học - công nghệ.
C. phát triển các điểm dân cư. D. phát triển mạng lưới giao thông vận tải.

Câu 26: Ý nào sau đây thể hiện tình hình phát triển của vận tải đường biển hiện nay?

- A. Mở rộng và kết nối với thế giới. B. Khối lượng vận chuyển nhỏ.
C. Vận tải ven bờ. D. Cự li vận chuyển ngắn.

Câu 27: Đặc điểm ngành dịch vụ thể hiện

- A. thúc đẩy phân bố các ngành khác. B. có cơ cấu ngành đa dạng.
C. không có nhiều thành tựu. D. rất ít ngành đặc trưng.

Câu 28: Ở Việt Nam, trung tâm công nghiệp nào sau đây có quy mô lớn nhất về giá trị sản xuất công nghiệp?

A. Biên Hòa. B. Thủ Dầu Một. C. TP.Hồ Chí Minh. D. Vũng Tàu.

Câu 29: Ý nào sau đây chưa chính xác về đặc điểm của ngành công nghiệp?

A. Sản xuất công nghiệp gồm nhiều ngành phức tạp.

B. Công nghiệp ngày càng sản xuất ra nhiều sản phẩm mới.

C. Sản xuất công nghiệp được phân công tỉ mỉ.

D. Có sự phối hợp giữa nhiều ngành để tạo ra sản phẩm cuối cùng.

Câu 30: Việc áp dụng các công nghệ mới vào nông nghiệp nhằm mục đích nào sau đây?

A. Sử dụng nhiều tài nguyên.

B. Tăng năng suất.

C. Chuyên môn hóa sản xuất.

D. Liên kết giữa các vùng nông nghiệp.

PHẦN 2: LÍ THUYẾT

Câu 1: Nêu tình hình phát triển của ngành viễn thông?

- Đang phát triển nhanh chóng dưới tác động của khoa học - công nghệ, trong đó nổi bật nhất là điện thoại và internet.

- Điện thoại : phương tiện được sử dụng phổ biến nhất trên thế giới hiện nay.

- Internet: tạo ra cuộc cách mạng vĩ đại trong ngành viễn thông thế giới.

Câu 2: Trình bày các tiêu chí đánh giá dịch vụ vận tải ?

+ Khối lượng vận chuyển (tính bằng số khách và số tấn hàng hoá được vận chuyển).

+ Khối lượng luân chuyển (tính bằng người.km hoặc tấn.km)

+ Cự li vận chuyển trung bình (tính bằng km)

Câu 3: Nêu đặc điểm của ngành công nghiệp thực phẩm?

- Đa dạng về cơ cấu ngành.

- Vốn đầu tư ít, thời gian thu hồi vốn nhanh.

- Phụ thuộc vào nguồn lao động, thị trường tiêu thụ, nguồn nguyên liệu.

PHẦN 3: THỰC HÀNH

VỀ BIỂU ĐỒ CỘT VÀ NHẬN XÉT